

UBND HUYỆN THỦY NGUYÊN  
TRƯỜNG TH HỢP THÀNH

**THÔNG BÁO**  
**Cam kết chất lượng giáo dục của trường Tiểu học, năm học 2023 – 2024**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Điều kiện tuyển sinh	- Trẻ từ 6 đến 9 tuổi. - Có hộ khẩu thường trú, tạm trú tại xã Hợp Thành . - Có đủ hồ sơ dự tuyển.	- Học sinh học hết lớp 1 được lên lớp 2. - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại xã Hợp Thành . . - Có đủ hồ sơ hợp lệ.	- Học sinh học hết lớp 2 được lên lớp 3. - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại xã Hợp Thành .  - Có đủ hồ sơ hợp lệ	- Học sinh học hết lớp 3 được lên lớp 4. - Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại xã Hợp Thành .  -Có đủ hồ sơ hợp lệ	- Học sinh học hết lớp 4 được lên lớp 5. Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại xã Hợp Thành .  -Có đủ hồ sơ hợp lệ.
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Thực hiện chương trình lớp 1 theo thông tư 32/2018 dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng, phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên.	Thực hiện chương trình lớp 2 theo thông tư 32/2018 dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng, phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên.	Thực hiện chương trình lớp 3 theo thông tư 32/2018 dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng, phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên.	Thực hiện chương trình lớp 4 theo thông tư 32/2018 dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng, phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên	Thực hiện chương trình hiện hành 2006 dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải Phòng, phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên.  - Thực hiện chương trình dạy tiếng anh theo khung chương trình 10 năm của BGD, Mỹ thuật Đan Mạch dưới sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT Hải

						Phòng, phòng GD&ĐT huyện Thủy Nguyên.
III	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về phối hợp giữa nhà trường và gia đình.</li> <li>- Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp phụ huynh 1 năm 3 lần: Đầu năm học, cuối học kì I, cuối năm học. Nhà trường và gia đình phối kết hợp giáo dục toàn diện học sinh, xây dựng nhà trường trong suốt năm học. Ban giám hiệu liên lạc qua thường trực Ban cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm trực tiếp liên lạc với phụ huynh học sinh lớp mình.</li> <li>- Thái độ học tập của học sinh: nghiêm túc thực hiện nội quy của trường, lớp; thực hiện tốt an toàn giao thông; phòng chống dịch bệnh; thực hiện nghiêm túc những điều học sinh không được làm theo qui định của luật giáo dục, điều lệ trường tiểu học; Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng.</li> </ul>				
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các buổi ngoại khoá theo chuyên đề để ôn tập củng cố kiến thức: học mà chơi, chơi mà học.</li> <li>- Có tổ chức Đội, Đoàn, thường xuyên tổ chức các hoạt động tập thể: thể dục, thể thao, văn nghệ, hoạt động chủ điểm theo tháng, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm,...</li> <li>- Tổ chức các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn trong năm học dưới nhiều hình thức: thi viết bài, vẽ tranh, văn nghệ, đóng các tiểu phẩm tuyên truyền,...</li> </ul>				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
V	Kết quả năng lực, phẩm chất của học sinh dự kiến đạt được.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Đạt: 98,3%</li> <li>+ Chưa đạt: 1,7%</li> <li>- Phẩm chất:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt: 0%</li> <li>- CL: VSCĐ: 78%</li> <li>- Khen thưởng:</li> <li>+ Xuất sắc: 38%</li> <li>+ CNBH: 80%</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt:</li> <li>- Phẩm chất:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt: 0%</li> <li>- CL: VSCĐ: 83%</li> <li>- Khen thưởng:</li> <li>+ Xuất sắc: 44,4%</li> <li>+ CNBH: 79%</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt:</li> <li>- Phẩm chất:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt: 0%</li> <li>- CL: VSCĐ: 79%</li> <li>- Khen thưởng:</li> <li>+ Xuất sắc: 41%</li> <li>+ CNBH: 76%</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt:</li> <li>- Phẩm chất:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt: 0%</li> <li>- CL: VSCĐ: 76%</li> <li>- Khen thưởng:</li> <li>+ Xuất sắc: 43%</li> <li>+ CNBH: 79%</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năng lực:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt:</li> <li>- Phẩm chất:</li> <li>+ Đạt: 100%</li> <li>+ Chưa đạt: 0%</li> <li>- CL: VSCĐ: 83%</li> <li>- Khen thưởng:</li> <li>+ Xuất sắc: 45%</li> <li>+ CNBH: 78%</li> </ul>
VI	Khả năng tiếp tục của học sinh	98,3% học sinh được lên lớp 2	100% học sinh được lên lớp 3	100% học sinh được lên lớp 4	100% học sinh được lên lớp 5	- 100% Hoàn thành chương trình tiểu học.

Hợp Thành ngày 5 tháng 06 năm 2024

**HIỆU TRƯỞNG**

